kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 1 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 8

*Thời gian làm bài: **60 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 02/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: T8.GK1.005

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Hai số dương $a > b$ có $a + b = 16$ và $a - b = 8$. Tìm a.

A. 12 **B.** 8 **C.** 16 **D.** 24

Câu 2. ABC có $BC = 48$ cm, chiều cao từ A là 36 cm. Trung tuyến $AM = 60$ cm. G là trọng tâm. Tính diện tích ABG.

A. 144 cm^2 **B.** 432 cm^2 **C.** 576 cm^2 **D.** 288 cm^2

Câu 3. Trong tam giác ABC, $M \in AB$, $N \in AC$, $MN \parallel BC$. Biết $AM = 24$ cm, $MB = 12$ cm, $AN = 12$ cm, $BC = 48$ cm. Tính AC.

A. 36 cm **B.** 18 cm **C.** 12 cm **D.** 6 cm

Câu 4. Tìm bậc của đơn thức $18x^2y^6$.

A. 8 **B.** 2 **C.** 6 **D.** 26

Câu 5. Cho $P(x) = 33x^2 + 10x + 1$. Viết $P(x) = (x - 8)(Ax + B) + r$. Tìm hệ số A.

A. 34 **B.** 264 **C.** 33 **D.** 43

Câu 6. Đa thức $P(x) = Ax^2 + Bx + C$ có $P(0) = 3$, $P(1) = 41$, $P(2) = 131$. Tìm C.

A. 38 **B.** 41 **C.** 131 **D.** 3

Câu 7. Một tấm bìa hình vuông cạnh 12 cm bị cắt bỏ một hình vuông cạnh 8 cm. Đặt $A = 12, B = 8$ dùng $A^2 - B^2 = (A - B)(A + B)$. Một hình chữ nhật có chiều rộng $A - B$ và diện tích bằng phần bìa còn lại. Tính chu vi hình chữ nhật đó.

A. 24 cm **B.** 48 cm **C.** 40 cm **D.** 16 cm

Câu 8. Hình chữ nhật $ABCD$ với $AB = 64$ cm, $BC = 120$ cm. Hai đường chéo cắt nhau tại O. Tính tổng $AC + BD$.

A. 272 cm **B.** 136 cm **C.** 544 cm **D.** 68 cm

Câu 9. Cho $P = 54x^6y^5$ và $Q = 6x^4y^3$, với $x, y \neq 0$. Tìm hệ số của đơn thức PQ.

A. 60 **B.** 324 **C.** 9 **D.** 54

Câu 10. Tam giác ABC có $AB = 32$ cm, $AC = 40$ cm, $BC = 24$ cm, diện tích 384 cm^2. Phân giác AD cắt BC tại D. Tính chiều cao từ A.

A. 19, 2 cm **B.** 24 cm **C.** 32 cm **D.** 16 cm